

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 417/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H. Sinh năm 1988.

Địa chỉ: khối Q, phường V, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Trần Khắc H Sinh năm 1987.

Địa chỉ: khối Q, phường V, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Khắc H**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Khắc H thỏa thuận, thống nhất có** ba con chung Trần Ngọc H, sinh ngày 27/08/2013, Trần Thảo Nh, sinh ngày 17/05/2015 và Trần Ngọc D, sinh ngày 01/10/2017. Giao hai con Trần Ngọc H và Trần Ngọc D cho chị H chăm sóc và nuôi dưỡng. Giao cho anh H chăm sóc nuôi dưỡng con Trần Thảo Nh.

Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Trần Ngọc D mỗi tháng 3.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày chị **Nguyễn Thị Thu H** có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, nếu anh **Trần Khắc H** không chịu thi hành thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về tài sản: **Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Khắc H** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị **Nguyễn Thị Thu H** thỏa thuận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí ly hôn sơ. Hoàn trả cho chị H số tiền 150.000 đồng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vinh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010475 ngày 01/12/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Vinh;
- UBND P. H, TP. Vinh.  
(GCNKH số 53/24/07/2012).
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Thắng**